

DEPOT LÉCAL

NAM THỦ BA. — SỐ 120

JEUDI 12 JUIN 1919

LE COURRIER DE L'OUEST

ÉDITION EN QUOC NGU'

AN HÀ NHU'T BÀO

報日河安

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỦ NĂM

Direction—Rédaction—Administration—Boulevard Delanoue, Cantho

TÔNG LÝ: TRẦN-DẮC-NGHĨA

CHỦ BƯT: PHẠM-KỶ-XƯƠNG

GIÁ BÁN NHU'T TRÌNH

TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG

BỒN CHỦ QUỐC NGŨ

TRỌN NĂM.....	5 \$ 00
SÁU THÁNG.....	3. 00
BÁN LẺ MỖI SỐ.....	0, 15

BỒN CHỦ LANGSA

TRỌN NĂM.....	3. 00
SÁU THÁNG.....	2. 00

BỒN QUỐC-NGŨ VÀ LANGSA

TRỌN NĂM.....	7\$00
SÁU THÁNG.....	4,50

Vị nào muốn rao báo về việc mua bán hay là mua nhựt trình xin viết thư cho M. Trần-dắc-Nghĩa mà thương nghị.

Mua nhựt trình thì kể từ đầu tháng hay là giữa tháng và xin phải trả tiền trước.

Cantho.— Imp. de l'Ouest

Cantho, 21/6/1919
Le Courrier de l'Ouest

VIN DE CHINE DIT ALCOOL MÉDICAMENTEUX

RƯỢU THUỐC RẤT THẦN HIỆU

Bồn Dược Phòng kính cho chư Quý khách ở xa, gần hay rằng: Nhà nước cho phép Bồn Hiệu ngâm Rượu Thuốc tại Tiệm và đăng thông hành Lục-tỉnh; nên Bồn Hiệu ăn hành ít thứ Rượu thuốc cho chư Quý vị xem, đăng mua mà uống thử coi cho biết hay dở thế nào. Những Rượu thuốc của Bồn hiệu ngâm, kể ra sau này: Và có một thứ Thuốc ho thiệt là hay lắm, hiệu là: TRUNG-HUỆ CHỈ KHÁI THỦY, bất kỳ ho lâu mau, hễ uống vào nội trong 24 giờ thì thấy bớt liền;

Giá mỗi ve 0\$30, mỗi L 12 ve 3\$00; Như chư Quý Ông muốn mua gởi thư cho Bồn hiệu thì Bồn hiệu sẵn lòng gởi thuốc lại lập tức.

TRANG CÂN PHONG THẤP TƯỚU

Rượu thuốc này, lựa ròng những thuốc thượng bạng mà chế ra. Các Y-sĩ bên Trung-quốc đã có thí nghiệm rồi, đều chứng chắc rằng: rượu thuốc này, phép tẩm chế rất tinh, dùng nó mà trừ bệnh phong-thấp, bệnh nhứt trong gân cốt và lại làm cho máu chạy đều, thiệt là một thứ rượu thuốc rất thần hiệu.

Nó trị bệnh như đau phong, tay chân phù thũng, da thịt sưng nhức, đau lưng mỏi gối, tê tay tê chân, đau nhức trong gân cốt, các chứng thống độc đi đứng chẳng an, đau nhức toàn mình, (kêu là bán thân bất toại).

Thì dùng, hoặc uống hoặc thoa đều hiệu nghiệm cả thấy, chẳng những là trừ bệnh mà thôi, lại còn làm cho ăn mau tiêu, máu chạy đều, sanh tinh huyết

Uống thuốc rượu này rồi thì tinh thần khỏe khấn hơn lúc trước trăm phần người có bệnh uống thì trừ bệnh, người không bệnh uống thường thì mạnh giỏi luôn luôn, cả đời khỏi lo bệnh hoạn.

CƯỜNG CHUỖNG BỎ HUYẾT TƯỚU

Là một thứ Bí-Truyền-Lương-Phương, chọn rất ròng những thuốc tốt thượng hạng, quý trọng vô cùng, lại có gia thêm Nước-Sắc, hiệp lại mà chế ra thứ rượu thuốc này. Các Y-sĩ bên Trung-quốc, đã thí nghiệm và chứng chắc rằng: Thứ rượu thuốc này là một thứ hay sanh tinh bổ huyết và thêm sức mạnh cho con người

Sắc dục quá độ, nhức đầu chóng mặt, thần hư đi tỉnh, Dương-Vật-Rất-Cũ đau lưng mỏi gối, khí huyết hao kém, từ chi mỗi một, đờn bà đường kinh không đúng, bạch đới xích-đái đờn bà sanh đẻ yếu đuối da mặt mết vàng.

Chẳng luận đờn ông đờn bà, các chứng bệnh thuộc về bệnh hư bệnh tổn thấy đều dùng đăng. Uống nó thì nó hay sanh tinh thêm huyết, khỏe khoắn tinh thần những người không con uống thường chắc sẽ có con, lại còn hay trừ những vật thực ăn không tiêu, tích trữ trong bao-tử.

Hễ uống rượu thuốc này thì đau bịnh chỉ nó trừ cũng nổi.

BÁ BO-VỆ SANH TƯỚU

Con người ở đời, phải cho biết cách vệ sanh thì trong mình khỏi mang tật, bệnh ít sanh. Còn như mạng sống của con người là bởi nhờ nơi khí huyết sung túc. Chớ như những người tinh thần hoãn hốt, chẳng biết thêm ăn, từ chi rõ liệt, lỗ tai lùng bùng, con mắt mờ mịt, ấy là bởi huyết suy, khí kém, trái tim và trái cật đều hư

Bồn dược phòng hằng da tâm chú ý, tiệm Phương kia thế nọ hết sức mới chế ra đăng một thứ rượu thuốc Vệ-Sanh này, hễ ăn hư thì bổ âm, dương hư thì bổ dương, chẳng luận trẻ già, đờn ông đờn bà, người nào khí hư huyết bạc, thật hỷ kém hao, hễ uống rượu thuốc này thì đăng tráng tinh sanh huyết, chẳng những là đăng khí huyết sung túc mà thôi, lại còn tiêu trừ bá bệnh.

Uống rượu thuốc này đăng thường thì đăng sống lâu, người không con uống thường chắc cũng có sanh con, thiệt là một thứ Vệ-sanh chi tánh được đó

Phải uống cho thường thì mới thấy hiệu nghiệm là dường nào.

HO-CỐT-MỘC-QUA-TƯỚU

Rượu thuốc này chế ra bằng Hổ-cốt và Mộc-qua, bồn dược phòng chẳng nài công khó chế luyện kỹ càng, và chọn thứ thuốc thiệt tốt hiệp lại mà làm ra thứ rượu thuốc này, ai có bệnh như sau đây, hễ uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền

Đau trong xương, từ chi rõ liệt, đi bước không vững, da vàng, chơn thũng khí hư huyết trệ, nhức đầu phong, các thương thứ tích, cốt khí tìm la.

Nếu ai có các chứng bệnh kể trên đây thì nên dùng thứ rượu thuốc này mà uống hay là thoa thì hiệu nghiệm dị thường, thiệt là một thứ thuốc hay đệ nhất.

Bất kỳ đờn ông đờn bà, hễ uống nó cho thường thì mau tiêu hóa vật thực, lại thêm khí lực bội gia, khỏi lo bệnh hoạn về sau mà lại đăng sống lâu thêm nữa

THÔNG-TRỊ-MAO-KÊ-TƯỚU

RƯỢU THUỐC BỊM BỊP

Thứ rượu thuốc này, chuyên trị các chứng phong thấp, huột lược thơ can, ấy là một thứ thuốc bí truyền tinh nghiệm đệ nhất.

Các chứng phong thấp, chẳng luận lâu năm hay là mới cũng đều trừ đăng, còn như đau lưng, nhức tay, mỏi chơn, đau trong xương, hay dục gân, hoặc bị t bị đánh mà sưng mình, hay là tay chân bại hoại. Các chứng ấy hễ uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền.

Phải tùy theo chứng bệnh mà dùng, chẳng nên uống cho quá độ.

Mấy thứ rượu thuốc này của Bồn Dược-Phòng ngâm tại tiệm và mỗi khi ngâm thì có một ông Langsa đến nghiệm chất chần, hiệu Trung-Huệ Dược-Phòng tại Cholon đường Paris số nhà 89, như chư quý khách ai muốn dùng thử thì xin hãy đến tại tiệm mà mua thuốc rượu này có nhãn đề hiệu Trung-Huệ Dược-Phòng thì chẳng lầm đó nữa. Còn ai ở xa mà muốn dùng rượu thuốc này thì xin gởi thư để chỗ ở cho kỹ lưỡng thì Bồn Dược-Phòng sẽ gởi thuốc đi tức thì, xin quý khách thử qua sẽ biết.

TRUNG-HUỆ-DƯỢC-PHÒNG.

89 Rue de Paris Cholon.

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho dặng mạnh giỏi, thì hãy hỏi thăm lấy người lớn cũng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhứt hạng bảo chế y sanh, tại đường CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán rộng những thuốc nhứt hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng nói, không khi nào thấy người An-nam tôi mua mà bán đắt hơn người Tây dân.

NHỮNG THUỐC THÂN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thuốc này dùng mà bổ, những người ốm-o hay đau, rét, và nhứt là cho người đơn bà có thai dùng thì con mình sanh ra có da thịt và mạnh giỏi.

SOLUTION Dr DÉEM

Thuốc chữa nha phiến rất mau và không có phá đau

BÁN RỘNG THUỐC THƯỢNG HẠNG
và nhứt là có danh tiếng đầu bạc hà **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, rất lực nhứt.

Chánh hêm từ thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh mắt mẩn xanh xao, lại uống nó thì ngừa dặng các chứng bệnh ho, lao tổn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cũng hêm nhiều vậy.

HÀNG HẬU GIANG

vốn dặng 60.000

Hàng này của Laosa và Annam hàng vốn lập tại Cấn-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nội tác một đến là tại Saigon có món chi thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ, giá rẻ mà hàng tốt. Cũng gởi hàng cho các xứ xa: ai mua món chi xin viết thư ngay cho Hàng, thì Hàng sẽ gởi hàng lập tức. Xin quý vị đến xem Hàng chơi thì rõ. Có trữ bán:

Rượu rom hiệu Stella

Lam rộng bằng nước mía.

Có bán lẻ, bán sỉ và cho lãnh về bán lại khi trả tiền trước.

LOI RAO

Kính cùng lực-châu dặng rõ, tại nhà lo Hậu-Giang Cấn-thơ, có bán sách chữ quốc-âm để giúp cho Hương-chức có quyền thi hành như trưởng-tòa.

Sách này có 156 trang và có đủ kiểu viết thì lời truyền rao, của ông DƯƠNG-VĂN-MÊN mới soạn.

Giá mỗi cuốn là..... 3\$.00

Tiền gởi..... 0.15

Xin viết thư đến nhà lo Hậu-Giang Cấn-thơ, mà mua.

Kính cáo.

AN HÀ NHỰT BAO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

Bài chúc tụng và bài diễn thuyết đọc giữa
tiệc rượu tiến hành quan Toàn Quyền

ALBERT SARRAUT TẠI SAIGON

Bài chúc tụng của Quan cựu Đốc-phủ sứ Lê-quang-Hiển

Bẩm quan Toàn-Quyền,

Ngài gần từ biệt xứ Đông-Dương mà trở về Đại-pháp quyết định hết lòng quán đại mà tỏ lòng với chánh phủ và với Nghị-viện giúp cho Đông-Dương và giúp cho chúng dân.

Quan cựu Tổng-đốc Đoàn-Triển, là người tài cao đáng kính của chúng tôi, đứng thay mặt cho hội « Khai-trí tấn-đức » ngoài Bắc-kỳ, đã có tỏ lời rằng dân sự xứ Bắc-kỳ thấy ngài là xa cõi Đông-dương thì buồn tiếc và ưu lự lắm. Nay tôi thay mặt cho dân sự xứ Nam-kỳ mà tỏ rằng chúng tôi đây cũng cảm ơn mến đức cũng buồn tiếc ưu lự như lời ông Đoàn-Triển nói đó vậy.

Dầu từ xưa đến nay, dầu từ này về sau cũng vậy dầu bốn-thổ chúng tôi hết lòng muốn tỏ cho nước báo-hộ rõ rằng chúng tôi chỉ muốn núp bóng như huệ của nước Đại-Pháp mà « tấn hóa » cho có thứ-tự và có qui-chuẩn. Nhưng sự biến động xảy ra trong mấy xứ ở châu Âu và châu Á đó thì cũng đủ làm gương rõ ràng cho chúng tôi biết rằng xứ nào

mà hơn dân đại loạn, xứ nào mà Chánh-phủ không đủ lực đủ tài thì mạng vận của dân xứ ấy phải khôn khó. Dân chúng tôi mở mắt mà bước vào đường chánh-trị chưa được bao lâu, nên yếu cần phải có người đã hảo tâm, đã minh mẫn lại cũng phải công-bình mà điều dắc mới được; thời khiến cho chúng tôi đi giữa đường nay gặp được tước bảo-hộ là nước Pháp rất cao sang, rất mạnh mẽ, đến đôi cả và hoàn-cầu đều phải khen lòng can đảm và phải kính trí cao thượng. Chúng tôi được vậy thì chúng tôi rất mừng thăm. Chúng tôi có phước mà gặp mạng vận tốt như vậy, thì chúng tôi thương lo làm cho đẹp ý Chánh-phủ Thuộc-địa nên chúng tôi hằng tôn kính lễ luật và hằng tinh cật trí công-bình cùng lòng như-huệ của quan trên luôn luôn. Các quan Toàn-quyền trước thấy đều là Chánh-trị gia có danh tiếng thì chúng tôi cũng kính và tinh cật, còn đối với ngài đây chúng tôi lại còn có lòng yêu mến nữa; ấy cũng bởi ngài dùng lòng mà cai trị chúng tôi nên ngài mới được lòng chúng tôi như vậy. Nay nay hơn dân cả và Nam-kỳ kẻ mấy ngàn người đến dự tiệc rượu tiến biệt ngài đây nhăm cũng đủ chỉ rõ lòng dân mến ngài là thế nào. Đã biết còn nhiều người không đến được

mà dự tiệc, song những người ấy cũng đồng lòng hiệp ý với chúng tôi mà tỏ lòng sẵn sàng dân chúng thấy ngài ra về thì buồn rầu không xiết kể. Sự buồn rầu này có như có trông ngài trở qua cho mau thì mới giải được mà thôi.

Bẩm quan Toàn-quyền, thật chắc ngài sẽ trở qua, bởi vì lòng chúng tôi đã có mạch trước với chúng tôi như vậy. Đã vậy mà lúc này là lúc bấy con đường cần dùng lời dạy bảo của một người cha; vậy chẳng lý nào người cha bỏ con cho đành.

Dân Việt-nam may mà được xuất chiến với kẻ nghịch của Mâu-quốc và của nhơn-loại thì hẳn đã có tỏ dấu trưởng thành rồi; song bước đường chưa được vững, yếu cầu phải có người điều dắt mới được. Bẩm quan Toàn-quyền, xin ngài nghĩ mà coi, sự trưởng thành của chúng tôi đây nhờ sức ngài giúp nhiều, nhờ mắt ngài thấy trước, vậy chớ bây giờ ai ra thay mặt cho nước Bảo-hộ, mà điều dắt chúng tôi cho hơn ngài được. Bẩm quan Toàn-quyền, xin ngài hứa rằng ngài sẽ rằng làm hết lòng mà trở lại Đông-Dương dắt lo giúp cho quê hương chúng tôi thêm đẹp đẻ hơn nữa, tỏ chức giữ một cuộc chánh-trị cho xứng đáng với xứ Đông-Dương và nước Đại-pháp. Nếu được vậy thì mới đáng công cực nhọc của ngài trong lúc trạng kiện theo như lời ngài đã tỏ hôm nọ đó. Nay các đứng Đại-biên cũ các Nghị-viện, các quan viên chức-sắc Lang-sa và các nhà hào họ trí-thức đều đến dự tiệc rượu đông như vậy thì chúng tôi coi cái ý nghĩa lạ thường lắm. Ấy là chỉ nghĩa Tây-Nam hai họ cúp dưới bóng cờ tam sắc, hiệp ý đồng tâm, mà tỏ với Mâu-quốc biết lòng trung-thành và dạ cảm mến của nhơn dân trong thuộc-địa này.

Thôi tôi xin thay mặt cho dân Việt-Nam một phần cao được đứng xúm xích chung quanh ngài đây, ai ai cũng

mỗi lòng cảm mến, mà xin chúc cho ngài: Đi về bình an rồi trở lại cho mau vì bấy con Việt-nam của ngài cứ đứng trông ngài luôn luôn.

Pháp-quốc vạn tuế!

Đông-dương vạn tuế!

Ông Albert Sarraut vạn tuế!

BÀI DIỄN THUYẾT CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN ALBERT SARRAUT

Các ông,

Từ Bắc-kỳ cho đến Trung-kỳ, cho đến Cao-mạn cho đến xứ xa nữa là xứ Lào, đâu đâu đã tỏ lòng yêu mến tôi rồi hết. Nay đến phiên xứ Nam-kỳ là xứ xinh đẹp, nhơn tôi gần xuống tàu lại cũng thiết cuộc này dâng dân Bảo-hộ xúm xích kể vai với anh lớn mình là dân nước Pháp, mà đây tôi về Mâu-quốc tỏ niềm lòng ái-kính và dạ trung-thành của mình.

Tôi chẳng biết lấy lời chi mà tỏ cho rõ chỗ vui mừng của tôi và sự thấy cả quốc-dân Đông-Dương thấy đều một lòng một ý mà tỏ tình cảm tạ Mâu-quốc yêu mến như vậy. Thật bấy nay dân chúng cũng có tỏ dạ ấy nhiều lần, mà nay lại còn muốn làm cho rõ ràng cao trọng nữa. Tôi chẳng hề có ý tưởng, dân chúng làm như vậy là vì yêu mến riêng phần tôi mà làm; nếu tưởng vậy thì sai lòng thành của dân mà cũng bớt giá trị của lòng thành ấy còn gì. Nhưng vậy mà tôi cũng được hưởng một phần khoái lạc trong ấy, duy có một phần đó mà thôi, mà phần khoái lạc ấy rất cao rất bền, là khoái lạc vì ngửa dạ làm được y như ý của quê-hương muốn, đã làm được y theo lời của quê-hương dạy phải dùng sự thân-ái mà làm cho quê-hương được cường cõi nơi xứ này. Tôi tưởng người được vinh hạnh mà thay mặt cho Đại-pháp trong hoàng-cầu đấu ở chỗ nào cũng vậy, lòng hi-vọng cao hơn hết là mong cho được liếng này:

CÓ CÔNG. Còn người từng quên quê-hương mà hành động thì sự khoái hơn hết là biết «giữ lòng toàn lĩnh» (*Vô tay*):

ĐẠI-PHÁP CHỦ QUYỀN

Tôi thấy dân tỏ lòng trung thành nhiều lần như vậy thì tôi có nghĩ thầm rằng: tôi lo làm cho tròn trách nhiệm của tôi thì có lắm lúc tôi cực nhọc hết sức; mà sự cực nhọc ấy đã đến hồi được rồi; nghĩ vì có cực nhọc đó tôi mới được chắc rằng cái chủ quyền của nước Pháp nơi xứ này bền vững vô cùng. Cái chủ quyền ấy dùng chánh-dạo, lấy công pháp mà dựng nên, mà quốc-dân đông đảo trong vòng đất Đông-Dương rộng lớn này, từ này về sau ai cũng ra bảo hộ hộ trì, thì cái chủ quyền nước Pháp cường khur chẳng thể nào lay động được.

Cảnh tượng ấy lúc nào cũng là đẹp đẻ, mà lúc này lại còn đẹp đẻ nhiều hơn hết. Trong bốn năm nay cả địa cầu đều rung rinh xúng-vúng. Nào qui-cử nào lý-tưởng, nào tài-lực là những môn dùng để mà chế trị nhơn quần, tuy lập cũng chắc mà thấy đều xin vãn cả. Những tôn-chỉ chánh-trị xưa nay đều phải đem ra mà chế sửa lại, vì dân-tộc nào, chương-tộc nào cũng vận chuyển tấn hóa hết thấy. Chẳng những là chúng ta nghe gần chơn chiến trường đời vua này bị phê ngài vua kia bị vong, rồi trong mấy nước vua chúa bị vong phê ấy định chắc phải lập một đời mới lạ mà thôi, mà gần chúng ta đây, trong cõi Đông-Á này, chúng ta lại còn nghe có chỗ nhơn quần nào ở những đên nước vọng tàn kỳ nên cũng rung rinh nhiều ít nữa.

Tuy vậy mà trong vòng đất thái-bình trong-nghĩa này cái chủ quyền của nước Pháp càng rực rỡ, càng thêm cao, càng được kính trọng hơn xưa. Cái nền xây mà để cho chủ quyền nước Pháp nội do thì vững chắc luôn luôn, tuy hoạn-cải rung rinh mà cái nền ấy cứ yên ổn hoài hoài, không thể lay động đến được.

Đại-pháp chiến đấu với quân giặc mang đã được toàn thắng một cách rất đĩnh diện. Mà nay gặp lúc thế giới phong trào, là lúc tôn-chỉ chánh-trị đương kích-bác với nhơn quần rất kịch-liệt, mà Đại-pháp cũng còn vững vàng; cái chủ quyền của nước Pháp cứ mạnh mẽ luôn luôn, không có chỗ chi lo sợ hết. Những mối nhọc của loài người muốn đơ lên mà sách vấn việc chi, hề thấy oai công binh và thấy lòng phước thiện của nước Pháp thì đều rụng rời rớt hết Đại-pháp, xưa cũng vậy, chẳng cần gì phải rút gươm báu ra loài người mới cúi đầu khâm phục. Đại-pháp hề chương mặt, hề tỏ tình thần, hề chỉ công trình xinh đẹp thì các con đều bài quí hết, cũng như con cháu mà vưng phục linh bà vậy.

Ấy vậy những người thay mặt cho nước Pháp nơi xứ này, trông thấy đường ấy thì độ g lòng và phỉ dạ lắm. Bởi vì xét thử coi có nước nào mà cái chủ quyền đang cường cõi như thế, làm cho dân khâm phục mà chẳng thêm dùng oai-võ, duy dùng lời êm tiếng ngọt mà thôi. Xét thử mà coi có nước nào mà được nói như nước Đại-pháp nói mấy lời nghiêm nghị và êm ái với dân bảo-hộ như vậy: Ta là một người mẹ có đủ chủ quyền, vậy hết thấy con ta đưa vào cũng phải thương yêu ta và trung thành với ta cả. Mà cái chủ quyền ta đây, chẳng phải ta lấy sức mạnh mà làm gộc, chẳng phải dùng sức mạnh mà lấy nên. Bởi vì ta đây là quê-hương vinh diện trường-sanh của công-pháp, ta lãnh đạm công-pháp ấy mà truyền cho cả nhơn-quần. Ta muốn cho thiên hạ kính phục cái chủ-quyền của ta, chẳng hề chịu xưng ta là chủ-quyền của ta, chẳng hề chịu xưng ta là chủ-quyền, cho thiên hạ kiêu nể. Vì nếu ta xưng như vậy thì ta trái với cử-chỉ cao-thượng của ta xưa nay. Vì trọn xưa thế kỷ rồi, ta hằng kích-bác với cường-

quyền nó mong đây đập công-lý. Quan giả mang khẩu nạn chống cự với ta 4 năm trường. Nay ta mới tru diệt chúng nó được đó. Ngày trước chúng nó giết đất của ta rồi, muốn dùng cường-quyền mà yếm chế con ta. Chúng nó nói rằng: «Tao đây là chủ, bởi vì tao mạnh hơn hết». Khi ấy Đại-pháp ta tức giận nên có nạt rằng: «Chẳng phải vậy, công-lý phải nằm trên cường-quyền. Cường-quyền dân làm thế nào cũng chẳng qua công-lý đáng. Vì như ta cực chẳng đã phải chịu cho cường-quyền ép ta. Mà trong lòng, trong trí ta thì ta chẳng hề chịu để sắp con ta ở trong tình Alsace và Lorraine bị cái cường-quyền khốn nạn ấy dẫu, và cho đến đời nào cũng vậy, ta cứ dạy con ta phải nương công lý mà kích bát cái cường-quyền ấy luôn luôn. Ta nói như vậy chẳng phải nói là rồi bỏ qua, ta đã làm y như lời ta nói rồi. Gần năm chục năm cái chủ quyền phi lý ấy chẳng hề làm cho ta nguôi lòng ước ao công lý của ta bao giờ. Mới đây công-lý ấy đã thắng dặng cường-quyền rồi. Ta là Đại-pháp, ta là mẹ của các nước ta là người ơn của nhưn quần được thông thả. Hễ ta dùng sức mạnh của ta thì là dùng mà bảo hộ với công-lý mà thôi. Mà cây gươm của ta hề đưa lên thì dân bạo ngược đều khùng-khiếp. Cây gươm của ta thường để mà hộ-trì cho kẻ yếu đuối. Ta đến đây là có ý đem công-pháp, rải văn-minh cho sắp con Á-Đông hưởng nhờ. Ta chẳng hề ý sức mạnh, ta cứ dùng đến ngay lẽ phải mà thôi. Ấy vậy cái chủ quyền của ta để dùng mà bảo hộ đều công-ích và đều hạnh phúc cho mọi người. Vậy mỗi người đều phải tuân theo cái chủ-quyền ấy, phải coi như cái luật rất trọng hệ, như một cái sức rất mạnh mẽ, như một cái quyền rất chánh đáng; bởi vì các đều hạnh phúc, các nẻo tương lai của xứ này đều do nơi chủ-quyền ấy mà nên». (Vô tay vang ráo).

CÓ ĐẠI-PHÁP MỚI THÀNH ĐÔNG-DƯƠNG

Đó Đại-pháp nói như vậy, mà những lời của Đại-pháp nói thì lời nào cũng tin nghiệp cả. Nhờ cái chủ-quyền của nước Pháp lo thì an khai-hóa, mới thành dặng xứ Đông-Dương, nên mới lập được một nước Pháp thứ nhì với cõi Á-Đông này, nên mới góp dân các xứ mà kết thành một nước, biết tương ý tương y, tương thân tương ái như anh em một nhà. Thuở trước các xứ chia lìa nhau không liên-lạc chi hết, nên mỗi xứ còi quạnh yếu ớt, nếu đối-dãi với sự tấn-hóa phong-trào trong thời kỳ này, thì chắc thế nào cũng phải bị tha-quốc thôn đoạt. Đại-pháp gom mấy xứ lại mà làm một khối chắc-chắn, dường như một bó củi cứng khur, như một hội đồng đảo rồi, mỗi xứ rảng lo sửa soạn tài-lực của mình cho phát đạt rõ ràng, dặng chừng hiệp lại cho được thanh-cường. Xứ nào tài-sản dư dả thì giúp-dỡ cho xứ thiếu thiếu. Cái xứ hội hiệp như vậy dặng gìn giữ nhau, mà làm cho Đông-Dương vững bền trường cửu.

Năm xứ là Nam-kỳ, Cao-mau, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, Lào đều hiệp lực, hiệp chúng trí, đồng tâm rồi nương cái chủ-quyền của Đại-pháp cũng như là lấy xi-măn mà gắn cho năm xứ dính nhau đời đời. Nếu không có chủ-quyền thì cũng như không có xi-măn thì đồng gạch phải rã rời riêng từ miễn. Cái chủ-quyền của Đại-pháp cũng như cái dây sắt để buộc cho cây vắn phải dính lại, nếu bỏ cái dây sắt ấy thì cây vắn phải tanh bành năm một đồng mà tám nào riêng tám này. Vậy thì nếu không có cái chủ-quyền Đại-pháp thì không còn tên Đông-Dương được, rồi mỗi chỗ hết đoàn-thể tương-tử thì tất nhiên cũng hết bình yên mà lẫn bộ được.

ĐỘC LẬP KHÔNG CÓ Ý NGHĨA

Đều ấy ý nghĩa rõ ràng ai ai cũng rõ, nên nghe bàn về sự ĐÔNG-DƯƠNG ĐỘC LẬP thì ai cũng phải tức cười. Bởi vì lời ấy không có nghĩa chi hết. Mà chẳng những là không có nghĩa mà thôi, lại là một lời bần bầy. Vì như mấy người Cách-mạng Annam trốn ở ngoại-quốc, không hay không thấy không hiểu chi hết, nên xướng ra mà nói sự độc-lập của nước Annam không ngờ sự độc-lập ao ước ấy dắc đi ngã loạn-ly, rồi vào đường nô-lệ, theo như lời ta đã phân ngoài Hà-nội hôm nọ đó. Song mấy người ấy nói ra như vậy còn có chỗ hiểu. Mà nói Đông-Dương độc lập là muốn nói cái chi kia?

Thí dụ mà nghe, thứ như Đại-pháp diên cuốn không tọa chủ xứ này nữa, định bỏ hết cái quyền lợi đã tạo thành ra đó rồi đi chỗ khác, để cho mấy xứ Đông-Dương muốn làm thế nào tùy thích; vậy chớ chừng đó như dân lộn xộn mới lấy cái chánh sách nào, cái hiến pháp nào mà bình định cho yên? Những người kiến thức tôi đồ ai trả lời câu hỏi ấy cho thông? Tôi đồ ai nói thứ cho tôi biết, xứ Đông-Dương đang phú cường như vậy, rồi ngày ấy phải trở ra thế nào? Đông-Dương chẳng phải là một nước thể chất đồng nhau. Song đặc tên Đông-Dương là vì nương địa phương theo chánh trị mà đặc, chớ kỳ thiết Đông-Dương chẳng phải một xứ, ấy là phiên xứ hiệp lại mới thành được. Hiện nay trong Đông-Dương có ba Đế-quốc bảo hộ: 1. là Trung-kỳ, Bắc-kỳ, 2. là Cao-mau, 3. là Luang-Prabang (Lào-thượng) và hai Thuộc-địa là Nam-kỳ và Lào. Nếu Đông-Dương độc-lập không từng quyền với Pháp-quốc nữa thì ông vua nào hoặc người nào, hay là trong xứ nào có tài-năng thông lãnh toàn-quyền cai-trị được. Tôi xin hỏi các ông vậy chớ Đế-quốc nào đủ sức mà thu phục hai

Đế-quốc kia, và cũng chiếm đoạt hai thuộc-địa kia luôn một lược nữa được? Hỏi thử bao nhiêu đó thì đã thấy sự phi-lý rồi. (Vô tay vắn vắn.)

Còn ví như năm xứ đều được tự do độc lập cả, thì chắc nước nào cũng trở lại thói xưa, rồi bợ-vơ một mình, hết bình yên, hết cứng cỏi nữa; vì vậy nên mấy xứ không lẽ muốn kỳ như thế. Nên muốn để cho có cái chủ-quyền của nước Pháp cái-trị bình an. Ấy vậy ai cũng hiểu bỏ cái chủ-quyền của nước Pháp không được. Hễ bỏ thì Đông-Dương nát mỗi xứ phải suy-vĩ ly-loạn. Chừng ấy chắc sao các nước cũng thừa dịp suy vĩ đến mà chiếm đoạt, chừng ấy dân Annam hộc ra máu mới biết cái chủ-quyền của Đại-pháp là quý trọng (Vô tay đôi ba hiệp).

BÀI DIỄN THUYẾT TẠI HÀ NỘI

Lời tôi mới nói đây là lời tâm thường ai ai cũng chán biết: Tôi chẳng hổ người làm mất ngày giờ đứng mà uối đây là vì tôi vô đến Saigon tôi có nghe rằng cái bài diễn-thuyết của tôi giữa tiệc trà tại Vầu-Miêu Hà nội hôm tháng trước có người bài bác lung lắm, nên tôi phải ép mình mà tỏ những lời ấy.

À! mà phải đó chút lời nghị luận ấy cũng có ý-nghĩa một ý nghĩa hay lắm, làm cho tôi phải nhớ chuyện con ngựa cái của ông Roland dặng giải bớt sự hổ người về phạm diễn-thuyết của tôi (ai cũng tức cười).

Ai cũng biết con ngựa cái của mãnh tướng ấy hay lắm quí lắm không có ngựa nào bì kịp. Song ngựa cái ấy có một đều bầy lắm, duy có đều bầy đó mà thôi, là nó chết nếu cỡi không được! Tôi chắc đồng bang tôi trong Nam-kỳ này có nhiều người sẵn lòng nhận cái bài diễn-thuyết của tôi tại Hà nội là bài hay cũng bằng con ngựa cái của ông Roland vậy. Song xét lại bài ấy có một cái bầy, duy có một cái đó mà thôi, mà

cái bày ấy trọng lắm, là không ai chịu đọc bài diễn-thuyết đó (*tức cười*).

Tôi hiểu rồi. Bài diễn-thuyết của tôi choán hết 2 trương nhứt-trình lớn. Hệ tôi nghĩ đến đầu này đến nỗi có một hai vị anh hùng hào-khết cả gau chịu khó đọc cho hết trương nhứt-trình ấy mà không ai biết tên tuổi giùm đăng biên vào sử xanh thì tôi muốn lòng vô cùng. Có lẽ mấy vị anh hùng hào kiệt ấy bị độc như vậy mà chết hết rồi hay sao nên không ra bình tôi mà cự với lời bài bác.

Tuy tôi có thói quen nên biết phân định sự vật trong xứ này, song tôi cũng chưa hiểu vì cớ nào mà người ta đem lòng tình một đôi lời bài bác của kẻ nghị luận thấy bài diễn-thuyết dài nề nên không dám đọc cho đến cùng để nghe thấp thỏm thấp thỏm rồi bài bác trái nghĩa hết; Còn người đọc mấy lời bài bác ấy lại tình quá đến nỗi cho bài diễn-thuyết của tôi là bài bại hoại, rồi xôn xáo vớ vẩn lo sợ trong trí ăn nằm không yên, điều trị đủ cách mà cũng chưa định được.

Thiệt có vậy hay không?

Trời ơi! Tôi nói làm sao? Tôi có nói tiếng gì mà đến nỗi nào động tâm thần của kẻ nhẹ trí như thế? Tôi muốn xét rõ lại coi tôi nói làm sao và tôi tính nếu thiệt tôi có lỗi thì tôi phạt tôi trước đi, nên tôi mới chịu khó ép mình mà đọc cái bài diễn-thuyết ấy lại (*tức cười*). Tôi kiểm hết sức mà không thấy lời nào tôi nói phạm phép đáng đem lời ra để đứng trên mấy đồng nhứt-trình vì lời của tôi mà gây gỗ với nhau đó rồi đấy mà thiếu tôi. Nghe nói trước xưa, trước khi Đại-pháp lập hiến cộng-hòa Dân-quốc, người nào viết phạm phép nói 4 hàng chữ cũng đủ đem xử tội chết treo. Đó ai mà kiểm cho được 4 hàng trong bài diễn-thuyết của tôi tại Hà Nội đó. Tôi đỡ ai mà kiểm cho được 4 tiếng nào phạm phép. Hột đó tôi trạng cái thể lực mạnh

mẽ của chủ-quyền nước Pháp nơi cõi Đông-Dương này. Tôi coi rõ ràng và nhâm lễ lắm; nay tôi nhớ lại tôi hãy còn khoái chí toại lòng. Tôi chỉ rõ ràng dân bảo-hộ của ta chẳng hề khi nào bỏ chúng ta. Không nỡ dựa chúng ta, không từng quyền chúng ta mà cai trị điều đình nước này cho được. Tôi lại có chỉ như tôi mới chỉ hồi này đó đủ mấy chỗ diên cốn của người muốn bàn đến sự độc lập. Tôi nghĩ lại lần này chưa có lúc nào mà cái tôn-chỉ chủ-quyền phát hiện rõ ràng và cứng cỏi như tôi làm đó vậy bao giờ.

TƯ-TRỊ VÀ HIẾN-PHÁP

Nếu vậy thì sao?

À! Phải! Có hai tiếng, tôi có dùng hai tiếng mà chẳng hề hai tiếng ấy người ta nghe thoát qua đến nỗi vật mình vật mảy như mảy con mèo nó dùng nhằm huớng rau é mà nó chuyển động tay chơn vậy; Mà mèo nó dùng rau é nó chuyển động tay chơn song nó còn biết khoái-lạc còn người ta nghe hai tiếng đó đã chuyển động tay chơn mà không biết khoái-lạc mới kỳ (*tức cười*).

Tiếng Đông-dương tự-trị, tiếng đông-hiến-pháp! Đó, hai tiếng khổ nạn đáng ghét là hai tiếng ấy. Lại có một đầu quan hệ hơn nữa là nay tôi gần xuống tàu trở về Mậu-quốc người ta lại trách tôi sao có dùng hai tiếng ấy, vì nói tôi hai tiếng ấy vì chẳng khác nào như trong lúc Đông-Dương đương binh bị h, thích lính không-thêm nói trước cho ai biết, lên đem trái-phá quân ra cho tởm mà chơi vậy. Dùng hai tiếng ấy cũng như đã ngộ một cách hiểm n heo, cũng như đem cái lý-tưởng dữ tợn chưa ai biết mà treo bêu người ta vậy.

Này, không! Không phải vậy! Chuyện này tôi kêu nài da. Mà chẳng phải vì phần tôi mà tôi kêu nài. Tôi vì Lịch-sử vì chơn-lý mà kêu nài mới mạnh; bởi vì nên người ta không chịu đọc, không chịu nhớ những lời tôi nói thì tôi cũng

cho đi; còn tôi thì tôi được phép nhất lại những lời tôi đã nói khi trước tôi được phép đem trên; những lời tôi nói ngày trước với những lời tôi nói này sau rồi tôi chỉ tại sao mà những lời ấy phù hiệp với nhau, rồi coi thử coi có phải trong những lời ấy có lý về một tôn-chỉ rõ ràng hay không.

Xét thử coi nào có phải tôi gần đỡ chơn đi về tôi mới dùng tiếng Đông-dương tự-trị, Đông-Dương hiến-pháp là lần thứ nhứt đầu.

Các ông, cách gần hai năm nay, nên muốn nói cho chắc thì cách 19 tháng nay, tôi có được vinh hạnh mà tọa chủ trong một cái tiệc của hội Nam-kỳ Báo-chương thiết lập mà đãi tôi tại đây, tại thành Saigon này. Tôi cứ giữ theo tánh cũ, nên lúc ấy tôi có đưa diễn-thuyết một bài. Bài diễn-thuyết ấy có in ra và tôi còn giữ một bản đây.

Lúc ấy tôi có dùng nhiều lời chánh đáng mà khuyên những báo-chương. Khi tôi mới trở qua đây thì tôi lấy lòng nhưn huệ mà đãi báo-chương, nên tôi bỏ tòa kiểm duyệt. Rồi tôi dùng dịp mà tôi lời khuyên như nư; mà tôi khuyên như vậy là vì tôi thấy cuộc chiến tranh cực đại tôi chắc sao toàn cầu cũng rung động, nên tôi mới xuống ra mà tôi về sơ lược ít cái vấn đề thuộc về chánh trị và xã-hội đặt cho mỗi người lo liệu trước cho rõ ràng tế nhị. Trong bài diễn-thuyết của tôi đó, tôi có xét đến phần sự từ Đông-Dương trong lúc chiến đấu; tôi có chỉ rõ chúng chiến bài xứ Đông-dương sẽ có thể mà làm ra những vật chi; tôi có về sơ một bức tranh Đông-dương tương lai, như tài lực Đại-pháp mà trở nên mạnh mẽ xinh đẹp, thế nào rồi tự liệu mà lo lắng cho mạng vận của mình, nhờ có cái hiến-pháp thông-thã của Mậu-quốc lập cho, bởi vì ngày nay ai cũng biết rằng nếu Mậu-quốc muốn được người binh vực cùng trong thế giới thì tất nhiên phải bức dứt những dây ràng

buộc xưa nửa nay để cho các con thông thả khôn lớn thêm sức thêm tài cho để

Đó là những lời tôi nói cách 19 tháng trước đó. Khi ấy cả thấy đều vỗ tay khen phải và không ai trách cứ chi hết. Có lẽ tại trong tiệc ngày nọ có người biểu ý nghe những tiếng tôi nói và có tánh dễ nghe tiếng chi mà chưa hiểu thì hay đỡ tự diễn mà tra. Mấy người ấy vẫn biết rằng lẽ nói hiến-pháp tất nhiên phải hiện có cái chủ-quyền ở trong, bởi vì không có cái chủ-quyền thì ai đứng mà lập hiến-pháp. Tôi xin lỗi với các ông để cho tôi là cựu giáo huấn bộ Thượng-thư cái nghĩa đen những tiếng ấy cho mấy người chưa hiểu rõ (*vô tự*).

Mà những tiếng tôi nói đó chẳng phải tôi nói một lần mà thôi. Cách ít ngày qua tháng Novembre năm 1917 tại Thượng-nghị-viện tôi diễn-thuyết một bài nữa, trong ấy tôi xuống ra mà chỉ các chỗ bất tiện của nền chánh-trị trong xứ này tôi nói những đây khi xưa yếu cần phải buộc mà đặc cho Đông-Dương dễ tiến hóa, nay coi lại nó bỏ buộc xứ này khó mà đi được lắm tôi kể hết những luật lệ lập đã 25-30 năm nay nó nặng nề trở làm cho Đông-Dương tiến thời không thể có đuổi được, rồi tôi kết luận, tôi có dùng cái tiếng thiên hạ không hiểu mà kinh hãi đó. Khi ấy tôi nói rằng: «Tôi có đọc nên tấu Chánh-phủ đương tình chế sửa Thuộc-địa bộ lại. Có lẽ cũng nên thừa lúc này mà chế sửa toàn bộ luật thuộc về Chánh-trị Đông-Dương. Vậy chúng ta nên ước trông có được một nền qui củ rộng rãi, có được một quyền hiến-pháp thông-thã hơn».

Các ông, xin các ông coi có phải tôi chẳng hề đổi trí, lời tôi nói trước dường nào thì nay tôi cũng lập lại y như vậy hay không. Cách mấy tuần trước tôi nói lại nữa thì cũng đòi cho xứ Đông-Dương có thể thông thả mà có đuổi đặt cho cuộc tiến hóa được mau lẹ được giản tiện.

Các ông đương nghe tôi nói đây ai ai cũng đã nghe cả trăm lần những lời khuyên bảo phải yếu cần cho cuộc tự-trị rồi. Vậy chớ nay tôi còn phải trưng việc khác mà chỉ cho các ông rõ rằng khi trước Mâu-quốc dùng một lệ luật mà chế trị các Thuộc-địa, nay mỗi thuộc-địa đều tấn hóa khác nhau vậy chớ cái lệ luật chung ấy còn có thể dùng mà chế trị nữa hay không? Tôi nhớ lúc tôi từng quân tôi đi với bạn bạn đến tiệm thợ may mà sửa áo lại, vì những áo của quân lính các theo một cách, may theo một cỡ nên bạn cũng không vừa, rồi chúng tôi có nói chơi lời này, chẳng dè lời ấy thành tục. Chúng tôi nói thợ may đi đo ni mà may áo cho quân lính, thì lại đo một mình chủ lính đứng gát ngoài cửa đó mà thôi rồi về may theo ni ấy cho cả cơ binh dùng. Cuộc Chánh-trị trong các Thuộc-địa ví cũng như cách may áo đó; mỗi Thuộc-địa văn-minh tri-thức khác nhau, chủng-tộc khác nhau, tấn-hóa khác nhau, mà Mâu-quốc lập có một lệ luật để dùng chung thấy.

Vậy nếu tôi nói rằng phải lập hiến-pháp riêng cho thích hiệp với sự tấn hóa trong xứ, vì xứ này khi trước thợ ấy nay đã trưởng thành, thì ý kiến của tôi nhằm chẳng có chi mà dị kỳ mà thái quá.

Ý-kiến của tôi có đủ bằng cứ chớ chẳng không. Tôi chẳng cần phải kể cho hết mấy bằng cứ ấy; tôi chỉ một cái mà thôi; bằng cứ ấy nói về Đông-Dương này mà có đủ giá trị nên không ai cãi cớ bài bác được. Có một người, có một đứng ái-quốc, có một người dân Pháp danh vọng cao sang qui danh là Jules Ferry, người đã có công gây dựng cõi Đông-Dương này. Vậy chớ các ông có biết trong năm 1892, cách nay đã 27 năm rồi ông Jules Ferry thay mặt cho Nghị-viện làm tờ phúc về các Thuộc-địa và xứ Algérie người nói thế nào hay không? Các ông hãy lắng tai mà nghe: người nói rằng: **PHẢI CHO THUỘC-ĐỊA PHÂN TỰ-TỰ**

CUO RỘNG RẢI. Cái Chánh-sách tương-tượng (assimilation) đã tan rã thành ra tro tạt rồi.»

Rồi người lại còn nói thêm câu này nữa, theo tôi đây tôi còn nhứt nhắc nên chưa dám nói. Người nói rằng: «Những thuộc-địa có nhiều khi cũng phải các đứt sợi dây thép nó làm cho liên tiếp với Mâu-quốc đó». Đó là lời của một đứng thực-dân có danh xưng ra mà xin cho các vị Tổng-thống Toàn-quyền được «quyền-hành động và cấm-lắc.»

Những lời ấy còn ghi trong đồ tịch của nghị-viện là cho lính chánh quê hương. Cách 27 năm nay đã có lời ấy rồi, nay tôi dở một quyển sách có Thuộc-địa bộ bảo tiến tôi thấy có một bài của ông Vivier de Streel viết mà nói về tài sản của Thuộc-địa và chỉ cho Đại-pháp thấy những cách thế phải dùng mà làm cho Thuộc-địa thêm phú cường, tôi có đọc mấy lời này: «Thiết phải giao cho chánh phủ mỗi Thuộc-địa cái trách nhiệm lo mà làm những công cuộc to tát ấy bởi vì Chánh-phủ ấy thế liệu coi chỗ nào phải làm mà làm cho kịp kỳ. Phải cho các Tổng-thống Toàn-quyền rộng quyền nội trị cho nhiều, đầu ở Algérie, Đông-Dương Tunisie, Maroc, Tây-phi-Châu hay là Madagascar cũng vậy. Các xứ ấy phải dùng Thuộc-địa bộ, song Thuộc-địa-bộ dùng để mà kiểm-sát mà thôi: » (vô-tay)

QUYỀN NỘI TRỊ VÀ CUỘC KÈM CHẾ

Tôi có nói lời nào khác nữa đâu. Cái hiến pháp tôi ước xin là hiến-pháp nào? Cái quyền nội trị tôi tính lập là nội trị gì? Cái ý gốc hơn hết thì cũng lo làm cho cái dây trung thành từng phục buộc xứ Đông-Dương với Mâu-quốc được bền chắc luôn luôn. Song phải lập cho xứ này có một cái quyền chánh-trị cho cứng cõi. Nếu như cái tiếng tự-tại nghe chát lỏ tai người ta thì tôi dùng tiếng **PHÂN-QUYỀN** (décentralisation) rồi tôi nói rằng: phải để sự vận động, sanh tồn của xứ này

cho những người ở đây họ thấy rõ chỗ nào cần dùng để họ lo lâu cho liên bề tấn hóa. Thoán như có người nào tưởng tôi có ý muốn lập quân chủ bạo ngược nơi xứ này thì tôi xin đáp rằng:

«Tôi chẳng phải là khúc cây dễ mà tượng hình quân-vương chuyển chế. Tôi vốn là khúc cây dễ mà từng phật phe bạo ngược ấy. Tôi thuộc phe dân chủ (républicain). Cha tôi khi trước cũng theo phe dân chủ. Bởi vậy tôi đây là dân chủ có nòi có gốc. Cách 30 năm trước, tôi được 17 tuổi, tôi lãnh bằng-ấp tú-lai rồi tôi ra trường lo sanh phượng làm ăn theo con nhà mỗi còi. Khi ấy tôi mới vào mà viết nhựt báo. Cái trận bút dử tợn của phe dân chủ gây với phe chuyên-chế trong năm 1889 và 1890 đó thì có tôi chen vào tiếp với Nhứt-báo. Năm phượng mà kích bát. Tôi thường ghét phe chuyên-chế luôn luôn.»

Mà tôi nói yếu cần phải lập một nền chánh-trị mạnh mẽ nơi xứ này thì trong bài diễn-thuyết tại Hanoi tôi cũng có nói phải lập thế kềm chế để cho chánh-trị mạnh ấy không phượng lộng quyền được. Sự kềm chế to nhất hết là Thuộc-địa-bộ và Nghị-viện cho người làm khám-sai qua kiểm sát cho thường chớ dùng để nghe theo mấy tờ phúc của Nghị-viện nói không nhằm đầu hết, vì ngời đặt những tờ phúc ấy tuy chẳng ý phá hại ai, song không có đến đây lần nào, cứ rút mấy lời trong nhựt-trình hoặc coi theo thư của kẻ bất-bình rồi viết đại ra làm cho các ông xưa nay phiền trách hết sức. Tôi muốn sao Nghị-viện phải người làm Khám-sai thay mặt cho Mâu-quốc qua đây xem xét cho tường tận những cuộc người ta làm đến tận nơi, coi tận mắt rồi về mà nói lại thì lời nói ấy mới thiết mới đáng tin.

Tuy Mâu-quốc kiểm-sát mà ý tôi còn muốn lập luôn một cuộc kiểm-sát trong xứ nữa nghĩa là lập cho đủ bure Nghị-viện mà Nghị-viện phải cho có quyền, còn

nghị-viện trong mấy nghị-viện ấy phải thiết là người của công chúng Tây-Nam bảo cứ mà thay mặt, có phép kiểm-sát quyền cai trị của phủ Toàn-quyền.

Tôi nói như vậy mà trái tai hay sao? Vậy chớ mấy năm nay các ông nghĩ đến, các ông viết đến nghị viện xứ này như Thượng nghị viện thì các ông nói làm sao? Các ông muốn tôi nhắc những lời kích bát của các ông dùng xưa nay hay không? Các ông kêu nghị-viện xứ này là: quan lại nghị-viện, nghị-viện cầm chừng, hội cầm, hội vô hình phòng để nhứt kỷ lời của Chánh-Phủ, làm bộ bàn nghị v. v. . . . Ngày nay tôi muốn làm cho nghị-viện ấy đủ thế lực mà cộng sự với Chánh-phủ, tôi muốn cho nghị-viện ấy có thể mà làm việc hữu ích được ngày nay tôi tính hiệp quyền lợi của dân chúng với quyền thế của Chánh-phủ để đồng-diễn đặc, gìn giữ, coi chừng cho quyền lợi được bền vững, người ta lại trách tôi sao muốn lập ngược-chánh trong xứ này. Thiết tôi không hiểu ý họ muốn thế nào. (Vô-tay van ran.

Người ta lại còn nói như vậy mới là nữa: «Ông hứa với người bốn thổ nhiều đều ông quấy lắm; ông hứa mà làm không được. Ông không được phép hứa như vậy. Tôi xin xét lời trách ấy lại cho kỷ lưỡng.

Tôi hứa việc gì? Phải biết rằng! chẳng những tôi hứa mà thôi đâu, tôi còn làm được rồi nữa chớ. Các cuộc tôi lập ra đây, mà trị dân bốn thổ như: lo sửa lệ luật cho công bình, lo lập cuộc giáo dục, lo quản khai đường kinh tế, cho người bốn thổ được lãnh trách nhiệm cai trị, tôi tưởng những đều ấy là đều tôi làm thiết chớ chẳng phải lời hứa mà thôi. Hỏi người Annam đứng nghe tôi đây, xin các ông xét lại coi có phải là tại tôi có làm như vậy nên các ông ghi vào trí não rồi mới rùng rùng hiệp nhau cầm tay Đại-pháp cho tôi thay mặt mà thi thố cái chánh-sách nhơn huệ nơi xứ này đó không?

QUYỀN CHÁNH TRỊ CỦA DÂN BỐN THỔ

Tôi có hứa sẽ làm cho rộng quyền chánh-trị của dân bốn-thổ. Tôi nói như vậy là sao? Đây tôi cũng tiếc vì người ta không chịu đọc những lời tôi diễn thuyết tại Hanoi rồi chiếu đối với lẽ luật người ta đương tính lập đó coi có hiệp với nhau hay không. Phận tôi thì tôi chẳng hề chịu lập luật như thế bao giờ. Phải biết rằng hiện nay tại Nghị-viện có nhiều người các ông vẫn quen biết xương ra mà xin cho dân bốn-thổ nhiều việc như là kéo hết thầy vào tịch dân Langsa (naturalisation en masse). Theo tôi thì tôi không chịu việc ấy. Tôi cũng biết cách bốn sên, rình rình cho vô dân tây như nhổ lừ giọt nước, tôi cũng biết thế nào cũng phải thả cửa cho người bốn-thổ vô dân Tây cho dễ, tôi cũng biết phải rộng lượng mà cho những kẻ công cán đây, trí thức đủ, lãnh chức dân Tây đó chứ; song hiện nay công chúng hãy còn quá dốt lắm nên tôi e ngại sẽ chịu làm như vậy bao giờ, vì làm như vậy thì trong lúc công cử người bốn-thổ được tiếng thà nhiều hơn người Langsa. Vậy chớ xưa nay có ai mà nói rõ ràng cứng cỏi hơn lời của tôi nói với ông báo của tôi là con của quê hương tôi hôm nay đây không? Tôi nói trước mặt đồng bào tôi, mà đồng bào tôi chịu hết và cho tôi là nói nhảm lý; bởi vì họ biết ngay nay vấn đề là chỗ dân bốn-thổ rộng hơn quyền chớ chẳng cần gì cho vô dân Langsa cho nhiều thái quá. Phải rộng quyền công cử cho dân cũng như tôi đã lập cách cử cai phó tổng đó vậy. Phải cho những người có học thức, cho những bậc cao trong xã hội, cho những người phong hóa đủ, cư cư tốt, trí tài rộng, đều được dự bỏ thăm mà tuyển cử người thay mặt như trong Nam-kỳ đây thì cử hội đồng Quân hạt.

Lại cũng phải cho người Annam thay mặt dân cho đồng người mới công bình

Trong mấy xứ chưa có nghị-viện thì phải lập nghị-viện dành cho dân có người thay mặt; còn trong xứ nào có nghị-viện sẵn rồi thì cũng cho số nghị-viện bốn-thổ thêm cho đông, như trong Thượng nghị viện cũng phải vậy. Có lẽ nào xứ Đông-Dương này lại không lập được một nghị-viện có đủ quyền mà bàn nghị cũng như nghị-viện bên Thuộc địa Algérie vậy dành cho Chánh-phủ bảo hộ có thể dự ý người thay mặt cho con dân bốn-thổ và người thay mặt cho dân nước Pháp một lược rồi diễn hành sự chánh trị cho dễ hay sao.

Lời tôi nói để hiểu như vậy, việc tôi tỏ hiệp lý như vậy. Vậy tôi chẳng muốn cho người ta nói rằng tôi hay hứa mà làm không được và không muốn người ta hỏi tôi sao không hỏi trước quan trên rồi sẽ hứa như vậy.

Xưa nay tôi có thói quen hề tôi nói như vậy thì tôi đã có phép rồi tôi mới nói. Nếu huộc tôi phải trình bằng cứ ra nữa thì tôi xin chỉ cái lời bàn của Hạ-nghị viện lập hồi năm 1914 cách ít ngày rồi có việc. Trong lời bàn ấy Hạ-nghị viện huộc Chánh-phủ Đại-nhập *«phải liệu thế nào mà làm cho dân bốn-thổ rộng hơn quyền dành cho chúng nó thông thả mà không phạm với chủ quyền của Mâu-quốc và đừng cho cuộc lẫn hóa trong Thuộc địa được gần liền»*

Đã vậy mà qua năm sau, đến tháng Novembre 1915, lúc ấy binh hỏa đương lay lừng, tiếng súng nổ vang rền mà dân các Thuộc-địa của Đại-pháp nào Algérie nào Maroc, nào Đông-Dương, nào Phi-châu, nào Antilles đã có ra tiếp chiêu rồi thì Thủ-tướng của ta là ông Briand có tiếp được một bức thư của Hội trưởng Thượng nghị-viện Ngoại vụ-hội ngài hỏi nói về phần của ngài và nói cho phần Hạ-nghị-viện ngoại vụ hỏi nữa.

Ấy vậy bức thư ấy là ý kiến của cả hai nghị-viện, nước Pháp. Trong thư có nhắc cho Thủ-tướng Briand phải cần cái

cách những đều đã hứa với dân bốn-thổ dành đến hồi công sự của chúng nó đã sẵn lòng tiếp chiến. Những đều huộc phải cải cách thì có kẻ sợ cho dân bốn-thổ nhập tịch Langsa cho đông người bốn-thổ với người Langsa đông thuê bằng nhau, cho dân được chọn người thay mặt cho nhiều, cho người đại biểu của dân được dự mà nghị luận trong Thượng nghị-viện; lập thể lệ mới mà bảo chữa cho sự thay mặt của dân đó.

Sau rồi lại có nói những câu này, tuy nói về xứ Algérie song cũng đem nói luôn với mấy xứ khác. Mấy câu ấy hiện nay để mà dân đương cho người cai quản thuộc-địa biết mà làm cho khỏi trái với ý của nghị-viện. Mấy câu ấy nói như vậy: «Duy có cái chánh-sách nhơn huộc đáng kính và tỏ rõ để mà cai trị dân bốn-thổ thì mới hiệp với ý kiến và ý tưởng của chánh sách Đại-pháp mà thôi. Duy có cái chánh sách ấy mới hiệp với lòng dân nước ta vì dân ta hiện nay ước ao chung quyền lợi hiệp tâm cùng mà làm cho thuộc-địa lớn của ta nơi Phi-châu để mà phát minh các tài-lực»

Những linh bốn-thổ trong cái xứ bảo hộ của ta cũng như linh xứ Algérie, xong trên tại Âu châu, đều được chúng ta khen ngợi vô cùng. Chúng nó hiệp với đồng bang ta mà liều thân nơi nước lửa dựng binh vực công lý. Vậy hội tỏ lòng cảm ơn xứ algérie mà cũng cảm ơn luôn mấy xứ bảo hộ nữa.

Hội xin Chánh-phủ phải lo làm cho vừa lòng hi vọng của dân bốn-thổ dành cho xứng đáng trị công bình quân ái của nước ta.

Hội nghĩ bốn phần của ta phải lo thì tho những lớn chỉ tự do và chánh đạo là giữ gìn mỗi xứ nay làm cho cộng hoà Đại-pháp được phủ cường vinh diệu dành cho các dân bốn-thổ núp dưới bóng cờ ta đều được hưởng nhờ»

Các ông biết ai viết bức thư ấy không có biết ai ký tên tại đó hay không? Hãy cuối dần hết thầy: Ấy là người có công nhưt của Đại-pháp ngày nay, Ấy là

Georges Clémenceau đó. (Vô lay van rân)

Ấy vậy tôi kiếm được người làm chứng cho những lời tôi nói đó rồi. Ấy vậy tôi được phép hứa những đều tôi đã hứa đó rồi. Sao? Còn muốn cái gì nữa? À phải! Tôi biết rồi. Tôi mà viết ra câu nào, hoặc nói lời gì; thì cũng chưa đủ, phải có người ra để nghị luận mới được, phải vậy hay không? Vì như người cất gạch đó không biểu ý tôi nói theo ý kiến riêng của mình, theo tâm tánh riêng của mình làm cho sai ý tôi đi, thì ời phải chịu cái lỗi ấy hay sao? Thuở xưa bên Đại-pháp ta hề vua làm lỗi thì người ta hành tội mà trừ. Ở đây công người đối thời tục ấy đi hề dân làm tội thì phải hành quan Toàn quyền. Người ta khuyên tôi vát cây mà đánh tên dân bất cẩn nói sai ý tôi đó mà trừ. Các ông ơi! Nếu mỗi khi có người nào nói sai ý của tôi, tôi nói một đường đem ra mà nói một ngã, thì tôi phải vô rừng chặt roi về mà đánh, cha cha! làm như thế thì hết roi mây trong Đông-Dương còn gì. *Cười và vỗ tay*

Ấy vậy bây giờ mình kết luận làm sao? Đây là tại có người bất cần dùng những tiếng mình chưa hiểu rõ ý nghĩa nên mới sanh như vậy. Vậy những dân bảo hộ nhớ chúng ta mà được ngôn loan thông thả phải rằng mà hiểu nghĩa những tiếng mình dùng hải rằng mà hiểu rõ lý tưởng mình viết đó Văn của nước Pháp thì rõ ràng dễ hiểu hơn hết. Song cũng phải học cho kỹ mới được. Mà nghĩ lại sự hiểu lầm lộn xộn đây cũng là một điều tấn ích cho ta vì có vậy chúng ta ta dân nước Pháp mới hiểu rằng sự giáo dục của chúng ta trong xứ ấy chưa hoàn toàn, vậy phải rằng mà dạy dỗ hơn nữa mới được.

LỜI BÌNH LUẬN CỦA NGƯỜI LANGSA

Các ông tôi nói cái phần sự giáo-dục của chúng ta là dân nước Pháp thì phải

biết rằng chẳng phải lo lập trường cho nhiều mà dạy dỗ, lo mở rộng báo giới mà nghị-luận, ấy mà gọi rằng đủ; chúng ta còn phải lo đến việc ở ấu gia tiếp hàng ngày nữa. Nếu các ông chưa được rõ ý tôi thì tôi xin nói rành rằng ý tôi muốn sao cho chúng ta mỗi người đều rèn lòng cho có cái thói cao thượng cho biết trong vòng Đại-pháp, cho biết yêu cái công phu cực nhọc mà 4 năm nay cả và người Langsa ở trong Đông Dương này cứ làm lười tán thành không chút nào thối chí; có sẵn cái lòng đó rồi dầu nói ra lời nào, dầu làm những việc gì cũng tỏ cái đầu ấy luôn luôn mới được. Tôi ước ao sao trong chỗ ngôn luận của chúng ta trong cái cơ đồ của chúng ta, chúng ta bỏ bớt những điều quá độ, những điều phi lý, vì những điều ấy tuy chúng ta quyết dùng với một người nào đó, mà tôi e nó không trúng người ấy rồi nó bay thẳng về mà làm cho ứ mặt châu mày quê hương ta chẳng.

Có một việc tôi mừng hơn hết là tôi thấy tuy người Pháp làm nhiều việc rất đau đớn cho nước Pháp mà cái oai quyền của nước Pháp bây giờ còn mạnh mẽ vững bền, ấy là cái tài trí của dòng họ rất cao, công phu của nước ta rất dày nơi xứ này nên mới được vậy.

Nay mai đây tôi sẽ đi. Tôi buồn lời nói với các ông như thế thì thiệt tôi chẳng có chút chi là buồn hay là giận hay là tiếc chi hết. Ấy là lời tâm thiết để tỏ lòng hi vọng của tôi mà thôi. Hỡi người Langsa đương đứng nghe tôi diễn thuyết đây, các ông đã ở xứ này nhiều năm rồi, các ông có thấy công phu cực khổ của đồng-bang, vậy xin các ông nói coi có phải trong 25 năm nay chẳng có một vị Tổng thống Toàn-quyền nào, chẳng có một Tổng Từ Hàng nào chẳng có một Thống đốc nào trong Thuộc-tia này mà khỏi bị kích bát, bị cáo vu, bị nhục nhã quá là hay không. Vô tay rất lâu và có tiếng tung hô Sarraut vạn-luế.

Hết thấy! Hết thấy! Trong 25 năm nay chẳng có một người nào khỏi. Ông Rousseau, ông Doumer, ông Beau, ông Klobukowski, tôi đây, ông Roume, ông Malau, ông Van Volhenhoven, ông

Destenay hết thấy đều đem hết lòng thành, dùng hết trí não, bày hết tài lực mà làm cho cho nước Pháp rạng về công phu nơi xứ này, mà chẳng ra về kẻ thì nhơn cổ, người thì tái mồi cả đời không quên được. Thường tôi hay nghĩ thầm rằng: «Thiệt nếu trong 25 năm nay mà người bôn thổ nghe thấy những lời kích bát ngạo bất của chúng ta đó rồi tỉnh thiệt như vậy thì khôn nạn biết chừng nào». Mà cũng là một điều may mắn của chương tộc ta nên người bôn-thổ không tỉnh những lời bán sán ấy; họ không tỉnh những lời bán sán ấy; họ không tỉnh là vì họ thấy, họ thấy rõ công phu đẹp đẽ của Đại-pháp, của các quan cai-trị của quân lính, của nghiệp chủ gây dựng đồ sộ nơi xứ này họ biết nhờ công phu ấy xứ này mới bình yên, mới giàu có, mới văn minh, mới tấn bộ, công phu ấy đẹp đẽ dầu đem sánh với thuộc địa nào cũng chẳng kém sút cả, công phu ấy đẹp đẽ làm cho xứ Đông-Dương chói rạng tài nấn thanh vượt.

Nhắm cái công phu ấy thì dân em A-đông ta thấy rõ ràng dầu có lời của người Langsa nói xấu thế nào mà cái công phu của người Langsa như vậy thì cũng khuất lấp được hết. Vì vậy nên cả và Đông-Dương, từ Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Cao-mao, Lào, cho đến Nam-kỳ dân em ta mới xúm lại đứng chung với ta dâng cho ta diều dặc, bưng dờ, dờ tay mà nắm tay ta hiệp lòng với lòng ta dâng cây tôi về tỏ giùm cái lòng trung thành cho Đại-pháp bảo hộ, Mẫu-quốc yêu mến rõ biết.

Ở nơi xứ này có làm được việc phải có thấy công phu kết quả thì vui thiệt. Mà nay tôi được về thăm bà mẹ vinh diện thì tôi càng vui càng khoái hơn nữa. Tôi chọn rộn muốn về riết mà thăm mẹ dâng biết mẹ cao sang vinh diện thế nào dâng coi thân mẹ vịch tích làm sao, vì mẹ đã đỡ máu thành sông nên Lịch-sử mới coi hết mấy lớp cao sang trước mà cho mất một cái nhưng bảo mới dâng coi cho rạng ngời vinh diện. Tôi về thăm mẹ rồi tôi tỏ với mẹ rằng bấy con Tây-Nam ở xứ này thuận hòa với nhau lắm, thương yêu kính trọng mẹ lòng lắm, nên cây tôi đem cái lòng trung thành của con Đông-Dương về cho mẹ làm tin (Vô tay đôi ba hiệp và tung hô vạn nhân.)

Nam kỳ thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước..... 5 f 59

Đồng-Dương..... 5 50

Giá lúa

Từ 3\$ 80 cho đến 3\$ 90 một tạ, tùy theo thứ lúa.

HIỆU MÓI

Trần Mạnh

Ở đường mé-sông, gần cầu tàu Khách-Trú—**Cantho**

Có bán đủ thứ: Rượu-tây, đồ-bộ, thuốc hút (TABACS ET CIGARETTES) thuốc-tây (PRODUITS PHARMACEUTIQUES) dù, nón, khăn sách, truyện, thơ, tuồng, giấy, mực, và các thứ vật dụng theo thể-cách kim-thời, vân vân.....

Kính cùng Lục-châu Quân-tử

Tiệm tôi mới lập, bán đủ các thứ hàng hóa đã kể trên đây; chẳng những là ngon và tốt, lại còn giá rẻ hơn các nơi.

Tôi có lãnh bán CONTRE REMBOURSEMENT cho những người ở xa (ngoại tỉnh) hay là các cách châu thành) có cần dùng món chi, chẳng hạn, cứ việc viết thư cho tôi thì tôi liền gửi món ấy đến cho chư-tôn lập tức. Nói tóm 1 điều là: chư-tôn có cần dùng vật chi, ở tại Cantho có bán, thì tôi cũng có thể mà gửi ngay cho chư-tôn được vậy.

Xin chư-tôn Quý-khách, tương tình đồng-ban, ra ơn chiêu-cổ, giúp nhau, đừng mau tấn-bộ trong nẻo thương-trường, thì ơn ấy rất nên thâm cảm.

TRẦN-MẠNH kính cáo.

PIEBRE PHAN-VAN-VAN

DIT VANG

Géomètre civil

Longxuyen — Chaudoc — Sadeo

ARPENTAGE

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ong Phan-van-Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGẠCH

LONGXUYEN—CHAUDOC—SADEC

lành đạt điển thờ,

Phân giải hạng,

Tương phân thổ sàng,

Công chuyện làm kỳ

cang và tin giá nhẹ

Diễn chủ có cần dùng

xin viết thư thương nghị.

Cáo bạch

Có bán cang viết "PORTE-PLUMES A RÉSERVOIR" ngòi viết bằng vàng thiệt cao "PLUMES EN OR CONTRÔLÉ" không sét, không mòn. Có khẩu (AGRAF) mỗi đầu thì bút viết, còn đầu kia thì viết chì (PORTEMINE); có phụ thêm 1 hộp nhỏ đựng năm cọng chì để thay. Cây viết này nếu dùng giữ xài mười năm không hư.

Xin đừng tưởng rằng cây viết này giống theo cang viết năm cái, một đồng của khách-trú bán đó.

Mua về, nếu xài không được không xứng đáng với đồng tiền thì trả lại. Bỏ hiệu sẽ trả tiền lại đủ.

Giá một cây là (có hộp, có comple-goutte)..... 4\$50

Mua nguyên lỗ về bán lại càng tính giá nhẹ hơn nhiều.

Trừ bán tại nhà in Au-Ilà.

CANTHO

BÁN

1 cái xe hơi 1 chỗ ngồi, hiệu Peugeot còn tinh hảo, 4 cái caoutchouc mới thay
Giá..... 1500\$00

Muốn mua xin viết thư cho Báo quán An-Hà mà thương nghị.

Vô-văn học hiệu

Trường học của Ông Vô-văn-Thom lập, gọi là "Vô-Văn, học Hiệu" đã khai từ hôm 4 Novem-bre 1918. Nay được 50 trò nam và nữ vào trường

Thấy giáo cần mẫn con nít học mau, tần phát vô cùng.

Tiền học và ăn, ngủ phải đóng trước tín giá như vậy.

Học ngoài không ăn ngủ4\$

Học và ăn buổi trưa,7

Học và ăn ba buổi, ngủ tại trường 12

Như ai dùng giấy Quốc-trái mà đóng tiền trường cho con cháu học, thì Ông Đốc học trường Vô-văn cũng thâu, cứ mỗi phiều 100 francs thì kể là:16\$

Bữa 13 Juillet bài trường tới 15 Août thì tựu, còn kỳ bài trường Tết thì cứ rằm tháng chạp bài qua rằm tháng giêng thì tựu. Bà còn có bác ai có dịp đi Cánh-thơ ghé coi cách sắp đặt chỗ học, chỗ ăn, chỗ ngủ.

Ai có cần hỏi thăm điều gì, xin gởi thư cho Ông Vô-văn-Thom, thì lập tức có thư trả lời

BÁN

1 cái máy hơi sức mạnh 6 ngựa, có đủ đồ phụ tùng sẵn sàng, (carbureteur magneto, boîte de changement de marche)

Mua về gần vô ca-nốt tiện lắm.

Giá.....200\$00

Muốn mua xin viết thư thương nghị nơi Báo quán An-Hà.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán hộp để đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có:

1 cây viết chì đen, thứ tốt

1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ

1 cây viết mực có găm ngòi viết

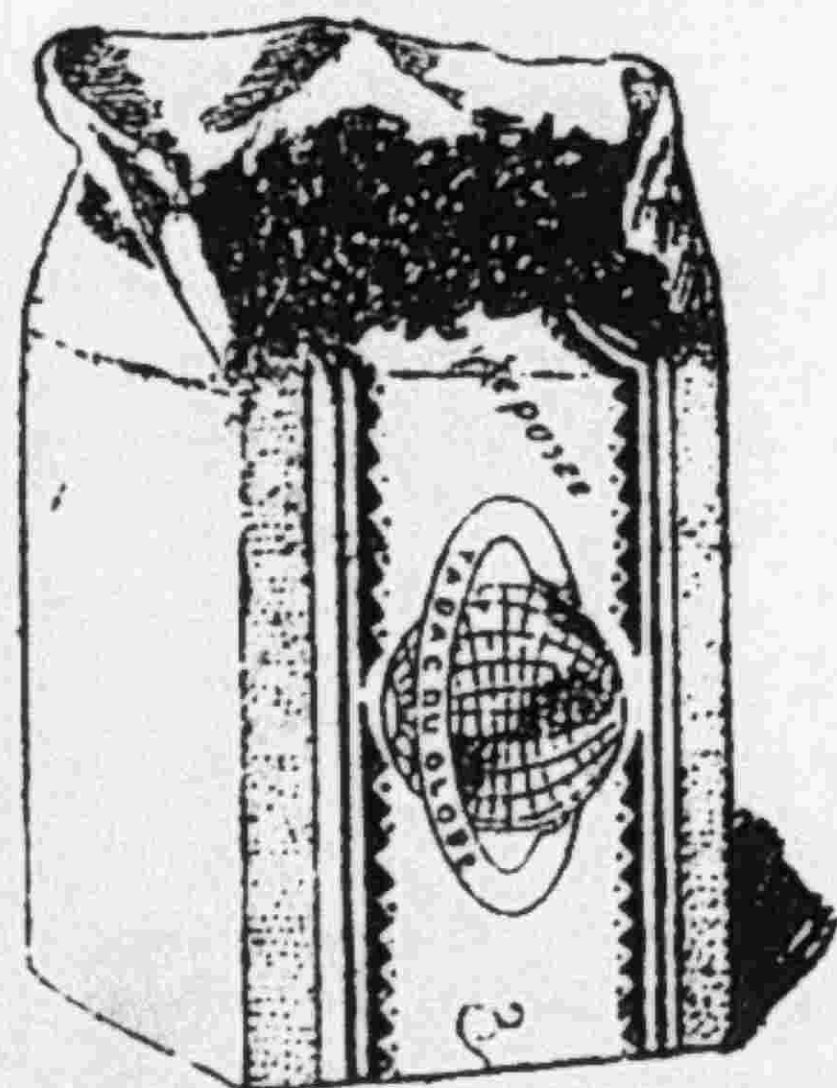
Giá mỗi hộp là 0\$40

Tiền gởi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thư thương nghị.

Kính cáo

Thuốc gói hiệu Globe
(TRAI ĐẤT)



Mấy tay thường dùng thuốc đến cho thuốc Gà-lốp là được, khỏi thơm, hút không khô cổ.

Một mình hãng DENIS FRÈRES có trữ bán sỉ mà thôi.

記善曾**TẶNG THIÊN KỶ**

DIT

TẶNG-NHAI

Entrepreneur des travaux de construction
(Cantho-Ville)

Lãnh soát các công việc

— HỒ VÀ MỘC —

CẮT NHÀ—LÀM HÀNG RÀO—ĐÚC CỐNG BẰNG
ĐÁ TRỨNG— CIMENT— ĐÓNG CỬA LÁ SÁCH— CỬA
LÔNG HỔ— VẪN HOA TÂY.

Quyết làm ăn bền vững, tôi cứ lấy mực thành tính làm đầu.

Các việc tôi lãnh, thì tôi hết lòng lo lắng cho toàn vẹn, cho mau mắn, những thợ của tôi đều là thợ lựa, rút tay giỏi khéo không mà thôi. Xin trong chư quân tử, ai muốn mượn tôi làm việc thì khá viết thư cho tôi, hay là dời gởi đến nhà tôi: CHÂU-THÀNH CÁN-THƠ ĐƯỜNG SAINTENOY (CÁI TÀU LỚN) NGANG CỬA QUAN TRẠNG-SU GALLOIS. MONTBRUN HÀ-THƯƠNG NGHỊ—Con về việc tờ giấy chỉ chẳng hạn, nếu có dấu Hiệu tôi mà không có chữ tôi ký vào, xin chư ông khá lưu ý rằng đó là không phải của tôi thật, vậy nên tôi chẳng hề chừa biết tới tờ giấy ấy bao giờ

TẶNG-NHAI

Cẩn-khai

Hậu thành

Giao tiếp thương mại hội

CU LAO MÂY—CÁN-THƠ

Hội mua và bán lúa.

Định số vốn là mười ngàn tạ lúa (10000^l)
Hầu mỗi phần là 50 tạ, hoặc muốn

hầu học tính theo số lúa trên đây, vì nào muốn hầu mấy phần tùy ý.

Hội này có điều lệ, giấy tờ chắc chắn tính mầu mùa lúa chia lời.

Cúi xin quý vị sẵn lòng hiệp-vốn mà lo đều ích lợi chung và mở đảng thương cho bạn mình mau nhệ bước.

Như muốn hỏi đến chi trong việc hội xin viết thư cho M. Nguyễn-văn-Tứ chủ hội Thương-mại sẽ hồi âm lập tức.

Thương xã hội cần khai.

Một việc khá lắm

Có quan Giám Đốc Quesnel sẵn lòng muốn bán hai sở ruộng của ngài, ở tại Tháp mười (Mỹ-tho) sở thứ nhất được 46 mẫu, ở dựa mé kinh, sở thứ nhì được 246 mẫu, ở dựa mé kinh lớn kêu là kinh Tổng-đốc Lộc, kinh này xàng mới vét lại lở lắm, bề ngang chừng 10 thước nên tiện. Lễ chớ lúa ruộng lớn, và như muốn chớ lúa thặng lên Chợ-lớn đi ngã sông Vựco cũng dễ lắm.

Hai sở ruộng ấy đều là đất thuộc tốt lắm, chẳng còn phải tốn công khai phá chi nữa hết; lại sẵn trong đất có mười ba cái địa, cả rất đại lợi. Có một sở đất khác kề cận với hai sở ruộng nói trên đây, chừng 300 mẫu, nguyên là của hiệu Speidel đã bị nhà nước tịch thâu lại và có lẽ trong một ít lâu sẽ giao gia bán.

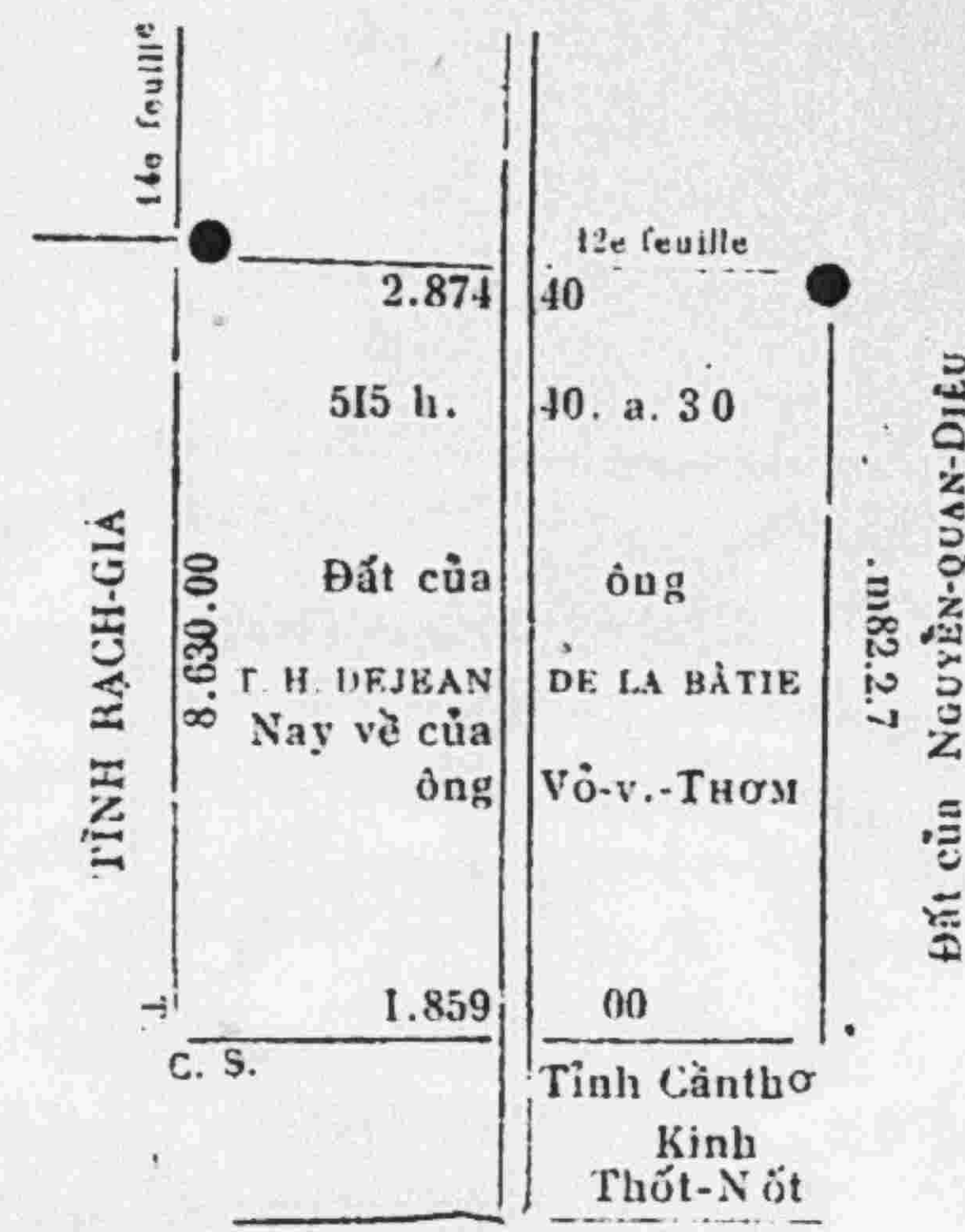
Hai sở ruộng của quan giám đốc Quesnel, huê lợi mỗi năm chừng 12 tới 15 ngàn giạ.

Ai muốn mua hai sở đất ấy, xin gởi thư cho quan Giám đốc Quesnel tại Saigon, hay là gởi cho sở Nhứt trieb An-hà tại Cán-thơ mà thương nghị và đến xem bản đồ thì hiểu rõ.

BÁN THUẬN MÀI

Giá mua trả một phần chịu, một phần mặc

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng
Thạnh-Phủ, nguyên là làng Thạnh-hòa
trung-nhi (Long-xuyên)



Ai có câu hỏi thăm đều chỉ thì gởi
thư cho ông Vô-văn-Thom, Colon à
Cầnthơ, mà thương nghị.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở ĐƯỜNG BOULEVARD BONNARD, SỐ 106
Ngang Gare xe lửa. Saigon-Gòváp chợ-Mới
Saigon

Bán rượu tây, và cho mượn phòng
ngủ, sạch sẽ và rộng rãi mát mẻ lắm, quý
ông, quý khách có đi Saigon xin dỗi gót
lại tiệm tôi mà ở, lấy làm thông thả lắm.

HUỖNH-HUÊ-KỶ.

LÊ-KHANH-TRINH

Géomètre-civil

CANTHO

LEVÉ DE PLANS

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ông Lê-khánh-Trinh

KINH-LÝ

Cantho

Lành đạt điển thồ

Phân ranh hạng

Tương phân thổ sảng

Công chuyên làm kỹ và mau lại giá nhẹ
Xin viết thư nơi tôi mà thương nghị.

Xin ghé mắt

Truyện Ngự-phụng-Lầu của Trần-văn-
Hương có để bán tại nhà in Hậu-giang
Cầnthơ. Vậy xin đồng bang liêu vài cắt
tiền lạng phí mua đọc giúp vui giây lát,
giải muộn thoả công được vài canh.
Trước là coi cho tiền khế ngay giờ sau
thấy đều tệ mà chưa!

Hãy mua coi sẽ biết. Ngộ làm!!!

Giá mỗi cuốn là..... 0\$20

Ai mua nhiều tính giá rẻ hơn

1 cuốn giá..... 0\$20

30 cuốn giá..... 6\$50

100 cuốn giá..... 12\$00

TAI NHÀ IN

Imprimerie de l'Ouest

CANTHO

CÓ BÁN SÁCH

1. — Kim Túy-Tinh-Từ, giá là 1\$20
2. — TRUYỆN KIẾN TÂM LIỆT NỮ
(Roman moderne) par M. Lê-
trung-Thu giá là..... 0\$30
3. — TRÒ CHƠI (fables de la Fon-
taine) par Trần-Kim giá là..... 0\$50
4. — TUẦN TRA PHÁP LỄ (Sách
dạy hướng chức phụ tá của quan
Biện-lý) par M. Vô-văn-Thom giá. 1\$20
5. — LE BUFFLE (vol et recel de
buffles) moyen à prendre pour es-
sayer de le prévenir par M. Vô-
văn-Thom giá là..... 0\$30
6. — ĐỒNG ÂM-tự-vị có phụ những
chữ không phải đồng âm mà khó
viết) giá là..... 0 30
7. — ĐỒNG ÂM-tự-vị (chữ Langsa)
giá là..... 0 60
8. — Contes et légendes du pays
d'Annam, (dont 0\$20 au profit de
la Saigonoise-patriotique) par M.
Lê-văn-Phát giá là..... 1 40
9. — Méthode de lecture illustrée
par Boscq..... 0 80
10. — Méthode en Quê-ngữ par
Boscq)..... 0 50
11. — Lecture franco-annamite
(par Boscq)..... 1 00
12. — Leçon de choses (par Boscq) 0 60
13. — Morale pratique en quê-
ngữ (par Boscq)..... 1 00
14. — Morale pratique en fran-
çaise (par Boscq)..... 1 00
15. — Notions d'hygiène (par Boscq) 0 50
16. — Arithmétique Bazenant cours
élémentaire
17. — Arithmétique P. Leysenne
cours élémentaire
Arithmétique P. Leysenne Année
Préparatoire

- Arithmétique P. Leysenne 1^{re}
année
- Arithmétique P. Leysenne 2^{me}
année
- Arithmétique P. Leysenne 3^{me}
année
18. — Grammaire Larrive et Fleu-
ry, année préparatoire
Grammaire Larrive et Fleury
Cours élémentaire
Grammaire Larrive et Fleury
Cours Moyen
Grammaire Larrive et Fleury
1^{re} année
19. — Grammaire Claude Augé
Cours préparatoire
Grammaire Claude Augé cours
élémentaire
Grammaire Claude Augé cours
Moyen
Grammaire Claude Augé cours
Supérieure
20. — Géographie Foncin Alinot
" classique année préparatoire
" Cours moyen
21. — Lecture A l'Ecole par Russier
et Baudet
22. — Lecture Autour de l'Ecole
par Russier et Baudet
23. — Premier livre de lecture G.
Bruno.
24. — Lecture Mironneau cours Moyen
Lecture Mironneau Cours
préparatoire
25. — Mémento de poche
26. — Mémento Larousse
27. — Dictionnaire Fr. Ant^{re} broché
28. — " " relié.
29. — Dictionnaire Gazier
30. — Dictionnaire Armand Colin.
31. — " Petit Larousse
illustré
32. — Syllabaire A. B. C. (par Đỗ-
quang-Dân
33. — Recueil de Morale en Quê-
ngữ par Diệp-văn-Cương
34. — Cours de Morale par Ng.-
Đinh.

QUẢN TÍN KÝ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ NHƠN: LÊ-TAON

60, Rue de Canton, 60. - Cholon

Cung tạ Minh Y

A Monsieur QUẢN-TÍN-KÝ ĐẠI-DUỢ PHÒNG

Tôi rất cảm ơn tiệm HIỆP-AN có gởi đến cho tôi một hộp thuốc QUẢN TỰ TRẮNG CÀNG HOANG và một hộp SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN hiện Quản-Đức-Tể tôi dùng biết sức mạnh, da lông khí huyết trắng kiên tinh thần sự coi ngó sáng láng mới biết là thuốc của ông chế theo kiem thời thiết là thần hiệu, rõ ràng Quản-Tể thiên hạ, bổ ích cho dân quốc thiết công đức của ông đáng ghi vào thẻ bạc

Biên-Tu lãnh khánh hòa tỉnh

Chánh báo phẩm

NGUYỄN-NHƯ-CANH thơ bái

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(THUỐC BỔ THẬN GIÁ SÂM NHUNG)

Dám tưởng trong thân thể con người, thảo là cội rễ, nếu phần tiên thiên hao kém, hậu thiên thất dưỡng thì phải mau dùng thuốc mà bồi bổ tinh thần mới đáng mạnh giỏi. Nào tiệm tôi gần lòng hiệp chế hoàn thuốc này công hiệu hạng nhất, điều hòa huyết mạch bổ thận tráng dương, tư nhuận mật mảy, khoẻ hòa tì vị, bồi khí sang thảo, hoặc bởi sắc dục quá độ, mộng mị di tinh, bạch trược, lặn tinh tiết dầm dể, mủ hôi lai láng hoặc hạ nguơn suy nhược, thận kém tinh bãng cử động yếu ớt, lỗ tay chảy nước, mỗi gối đau lưng. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đến thuốc này dường cây khô được nhuận mưa móc, sung túc tinh thần nở nang da thịt.

Mỗi hộp sản hoàn giá là sáu cật (0\$60)

THIÊN KIM BẢO KHÔN ĐƠN

(THUỐC BỔ KHÔN (ĐƠN BÀ) CHƯỞNG TỬ)

Thuốc này trị bệnh đờn bà con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhan sắc vô vàng, đường kinh không đúng kỳ hoặc trễ hoặc sục, bạch đới hạ, huyết bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết ban, lậu, hư thai, tiểu sảng, nơi tử cung lạnh chặm con, hoặc sung sức quá bội, ngăn trở đường sanh dục, chặm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bề đường kiêu, báo huất làm lớn bụng. Ăn ngủ không ngon, no hơi, nhứt đầu sanh chứng nhứt gân, mỗi lưng đau bụng, khi nhiều khi ít, không chứng, hoặc đờn bà có thai, bệnh trướng lên. Các chứng hư tổn dùng đến thuốc này thì lành mạnh. Bởi bổ khí huyết chưởng tử lương phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (1\$00)

PHARMACIE SHANGHAI

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

Chủ nhơn TRIỀU-CUONG

Một tiệm lớn ở tại đường Marins, số 188 - Cholon

Một tiệm mới ở tại đường Galliéri, số 3 - Saigon

(Ngang nhà giày xe lửa Saigon-Cholon gần chợ Mới)

Bổn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn «Con Bướm Bướm» làm tín, chớ qui vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhãn «Con Bướm Bướm» mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kéo làm thử giả uống vào thêm hại

Bổn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KY-SƠN, ở đường Pellerin số 23-Saigon bán giùm y giá của tiệm tôi, hữ qui vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thư cho hay sang long gọi cách Contre remboursement. Còn tiền gởi về thân chủ phải chịu

DỤC CHỈ KHAI THẦN TỐC

THÍNH THỊ THỦ LAM

13. - Trái à-na chể nên thuốc ho

Phạm bị chứng ho ấy phần nhiệm bởi Phong hàn ngoại cảm nhập vào phổi làm cho ngầu hơi thở mới sau ra chứng ho, cho nên mới ho, thì mau trị chớ để lâu ất tánh mạng rất hiểm nghèo. Các thầy danh y bên Đông tây hiệp ý xét kỹ chế ra thuốc Cà-na này có làm thuốc rất hay hơn các phương khác độc lòng truyền để cứu dân độ thế trong cuộc về sanh bang nhứt; đầu đờn ông đờn bà con nít chi hể ho có đàm, ho tắc tiếng, ho cả ngày cả đêm bởi trái thời tiết mà ho, các chứng ho, bất luận lâu mau, hể dùng đến trái Cà-na này mà ngậm tức thì thấy công hiệu thượng phẩm.

Người lớn mỗi lần ngậm hai trái, còn con nít từ 5 tuổi đến 10 tuổi mỗi lần ngậm một trái, mỗi ngày ngậm ba bốn lần thì thấy thông khí tang đàm hết ho bằng như không bệnh bằng ngày dùng đôi ba trái cũng có ích lắm, la sanh nước miếng đã khác, giúp sức khỏe tinh thần, thông tì vị, tiêu thực, thiệt là một thứ thuốc bổ phế trị ho rất thần hiệu vô cùng, xin chớ qui vị dùng tới thử thì mới rõ là một thứ thuốc ho rất hay hơn các thứ khác.

Mỗi hộp chắc giá là..... 0\$20

12 hộp chắc giá là..... 2 00

HUỆ LIỀU CHỈ THÔNG THANH ĐỘC HOÀN

(7) Thuốc trị các chứng sang độc

Chứng sang độc (Huệ-Liêu) là một chứng hại to, hể uặng thì hại cho chứng độc, còn uệ thì hại bổn thân; há ai lại không biết gọi là bệnh sang độc hay biến nhiều chứng bệnh rất hiểm nghèo, hoặc là dương mai, hoặc là mọc mọc cùng mình hoặc nơi đầu âm lỗ, hoặc nơi dương vật có mọc như ghẻ trầy lở, hoặc ngứa nhứt, hoặc lậu độc các thứ ghẻ vể chứng sang độc thì đều làm hại cho thân thể nếu không gặp thuốc cho thiệt hay mà trị thì độc nhập vào xương cốt làm cho nhứt gân, mỏi tay mỏi chơn, đi đứng chẳng yên, sau ra mất máu, mặt mày xanh xao khô khang tì vị.

Cho nên Bổn Dược Phòng xét kỹ mà chế hườn thuốc này đã dễ uống mà mùi lại thơm ngọt dùng liền thấy công hiệu như thần, dám chắc chẳng có thuốc nào hơn dặng. Phạm bệnh sang độc bất luận đờn ông đờn bà, già hay trẻ hể mang chứng sang độc như đã nói trên đây bất luận lâu mau hể dùng đến thuốc này tắng các thứ độc, liếng lại da thịt như cũ, hết nhứt hết mủ mà lại trừ tuyệt gốc độc trong mình, không còn tái phát lại nữa, mà lại khôi lể hể hạn tự về ngày sau. (Là sanh con mạnh giỏi luôn luôn.)

Cách dùng: Mỗi lần uống một muỗng với nước trà, mỗi ngày uống hai lần, sớm mới thức dậy uống một muỗng, và tối trước khi đi ngủ uống một muỗng. Mỗi hộp đều có cái nhãn «Con bướm bướm» mới là thiệt thuốc của Bổn hiệu. Tại Saigon, nhà số 23 đường Pellerin, có trữ bán lể.

THIỆT GIA

Mỗi hộp..... 1\$50

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PUỐC

Đường kin' lập—Cantho

NGUYỄN-NGỌC-NỮ

LA CHỦ TIỆM

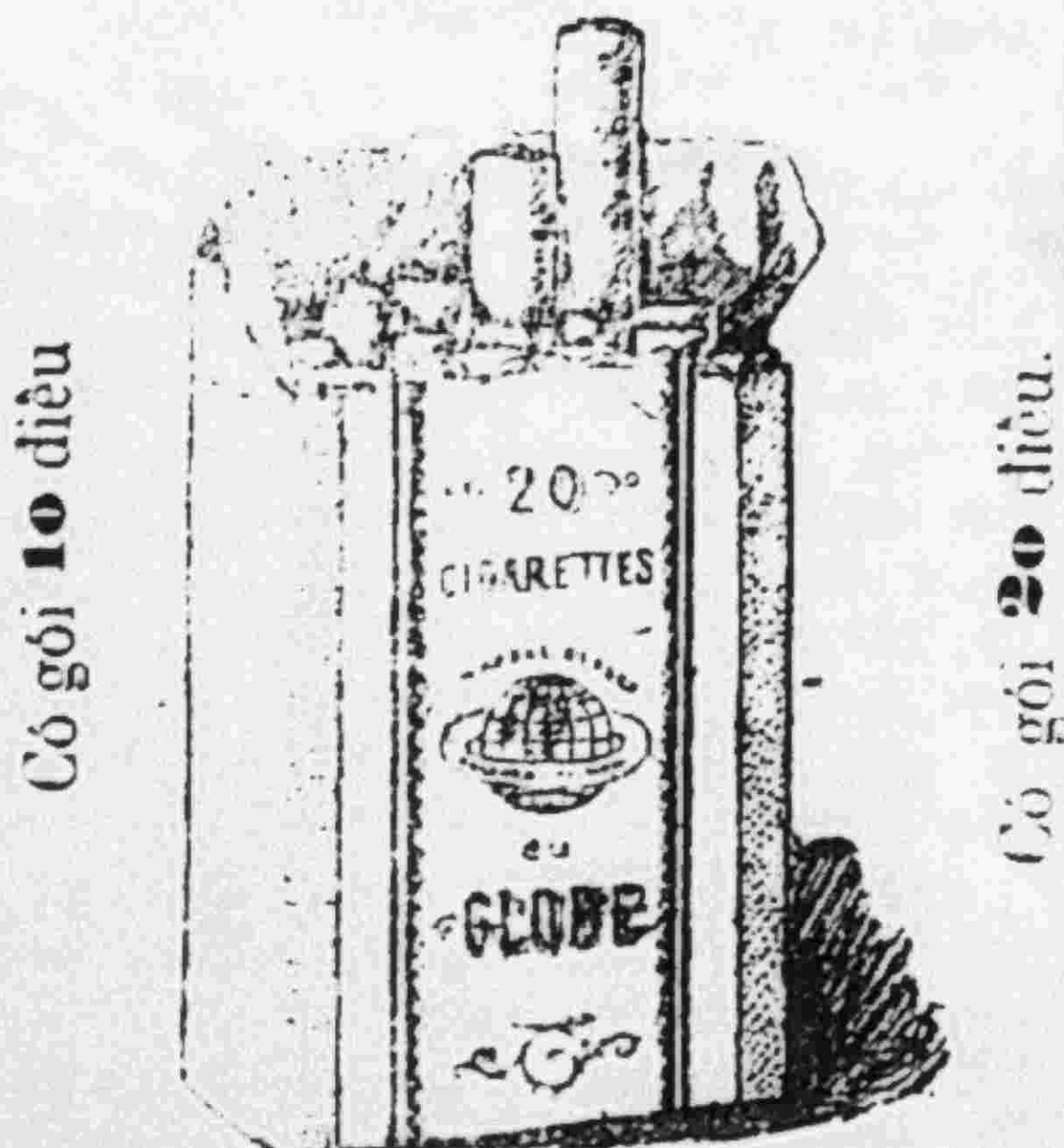
Kính lờ cho quý ông, quý thấy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rỗng bột mì tây, mua tại hãng bán bột tốt có danh tại Saigon. Cách làm sạch sẽ, bánh thì để trong tủ kiến có rỗng nước kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại, khỏi ai sờ tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

Xin có lòng chiều cõ giúp bạng đồng bang trong cuộc thương mại.

NGUYỄN-NGỌC-NỮ

Thuốc điều hiệu Globe

(TRÁI ĐAT)



Hút đã ngon, dễ dàng lau được không mốc, không mục.

Tại Hãng DENIS FRERES có trữ bán

Cantho.— Imp. de l'Ouest

TIỆM

Trương-văn-Hanh

Sade

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành háp mướn đèn khí đã (carbure) heo cuộc quan, hôn, an, ở, kỳ yêu, Tân gia, hạ thọ, khăn đen bằng nhiều tây và khăn bông tốt hương hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin, giấy bảm-ét đủ cỡ đóng theo kiểu kim hời. Quý ông ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, thì gởi thư cho tôi. Tôi sẵn lòng ký lưỡng mà gởi contre-Remboursement nghĩa là đóng bạc nhà hơ mà lành đồ và đi ch, giá đồ phụ ông in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix couran)

Trương-văn-Hanh.

Cánkhải.

Phò cáo Đồng bang

Kể từ buổi An-Hà An-quán,
Tại Cáothor, tạo sáng đến rày,
Lục-châu quân-tử, ơn dày
Mần-cẩn mua giúp, ngày nay thanh-hành,
Thanh-nhân dặng cửa hàng rộng mở
Máy sấm thêm, thấy thợ tin rỗng,
Lành m chi thấy đẹp xong,
Truyện, thơ, danh-thiệp, thiệp-hồng,
[thiệp-tau.

Toa, số, bộ, làm càng kỹ lưỡng,
Chắc lại bền chảng nhượng của người
Nói chi sách dồng thì thời!
Lưng da, lưng bố, dễ dờn ừ bư.
Sách in sáng, tình từ, Kim Tủy,
Tự điển cùng Sở kỳ Đại nam.
Tuấn tra Pháp lệ, dạy kham,
Cách thi hành án, thiệt lắm rất hay.
Thước, viết nghiên sáng dầy đủ hạng.
Thiếu chi đàn giấy lạng, mực ngời;
Chuồn trao, nào Phải những lời.
Sang chơi 4 chuyển xin mới các ông
Tuy vật liện, nay không dễ dũ,
Bồn quán nào dám phụ ý ai,
Khó nhọc thứ mấy chẳng nài,
Miếng cho đẹp dạ Quý-ngài là hơn.
An-Hà An Quán Bđ Saintenoy Cáothor.
Đồn kính.

Le Gérant: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA